

Số: 18/2022/QĐST-DS

Thanh Khê, ngày 07 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Đức Tuấn.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Hoàng Yên Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 153/2022/TLST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2022 về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 153/2022/QĐST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Đoàn K - sinh năm: 1948, nơi cư trú: Đường T, phường D, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Đoàn Văn Tiến D1 – sinh năm: 1970, nơi cư trú: Đường M, phường C, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

+ Ông Đoàn Văn Viết D2 – sinh năm: 1971, nơi cư trú: Đường V, phường H, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

+ Bà Đoàn Mỹ Th – sinh năm: 1972, nơi cư trú: Đường N, phường C, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

+ Ông Đoàn Văn Ngọc D3 – sinh năm: 1976, nơi cư trú: Đường T, phường D, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

+ Ông Đoàn Gia Cát H – sinh năm: 1983, nơi cư trú: Đường T, phường D, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

+ Ông Đoàn Gia Cát T – sinh năm: 1985, nơi cư trú: Đường T, phường D, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Đoàn K và bà Phan Thị Tuyết H (sinh năm: 1950; nơi cư trú: Đường T, phường D, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; số CMND: 201329..., cấp ngày 20 tháng 02 năm 2014 tại Công an thành phố Đà Nẵng) là vợ chồng. Ông K và bà H sinh được 06 người con (05 trai và 01 gái) gồm các ông bà: Đoàn Văn Tiến D1, Đoàn Văn Viết D2, Đoàn Mỹ Th, Đoàn Văn Ngọc D3, Đoàn Gia Cát H và Đoàn Gia Cát T.

Vào tháng 9 năm 2020, bà H bị đột quỵ và được điều trị tại bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng. Đến tháng 10 năm 2020, bệnh viện cho xuất viện về nhà với tình trạng: Xuất huyết não nhân bèo + chi sau bao trong P; hôn mê, suy hô hấp phải thở bằng khai khí quản, liệt nửa người T. Tình trạng bệnh đến nay của bà H không thuyên giảm, nằm một chỗ, không có khả năng nhận thức, tự thở qua khai khí quản, mọi sinh hoạt cần thiết hàng ngày để duy trì sự sống đều phụ thuộc hoàn toàn vào người khác. Hiện tại, bà H thuộc đối tượng khuyết tật đặc biệt nặng được hộ gia đình trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc nên được hưởng trợ cấp xã hội theo Quyết định số 7901/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch UBND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng về việc điều chỉnh mức trợ cấp xã hội đối với bà H.

Vì thế, ông Đoàn K làm đơn yêu cầu Toà án tuyên bố bà H mất năng lực hành vi dân sự, đồng thời chỉ định ông K làm người giám hộ của bà H để ông thực hiện việc chăm sóc, lo chi phí điều trị, đại diện bà H thực hiện các giao dịch dân sự có liên quan theo quy định pháp luật.

Tại phiên họp hôm nay, ông K giữ nguyên yêu cầu và đề nghị Toà án xem xét, giải quyết theo quy định pháp luật. Những người con của ông K và bà H đều thống nhất với ý kiến của ông K và đề nghị Toà án chấp nhận.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến như sau:

- *Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:* Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết, thu thập chứng cứ, tổng đạt văn bản tố tụng cho các đương sự trong quá trình giải quyết việc dân sự; tại phiên họp hôm nay, Chủ toạ phiên họp đã thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia tố tụng; các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- *Về giải quyết nội dung:* Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số: 1508/KLGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực miền Trung, bà Phan Thị Tuyết H là người đã mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, đề nghị Toà án áp dụng khoản 1 Điều 22, khoản 1 Điều 46, Điều 47, khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Dân sự, chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Bà Phan Thị Tuyết H là vợ hợp pháp của ông Đoàn K và đang sống cùng tại Đường T, phường D, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Do đó, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiến hành thụ lý và giải quyết đơn yêu cầu của ông K về việc “tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về giải quyết nội dung yêu cầu*: Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với bà Phan Thị Tuyết H. Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số: 1508/KLGD ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực miền Trung kết luận bà Phan Thị Tuyết H thời điểm hiện tại như sau: “Về y học: Mất trí mạch máu vùng dưới vỏ (F01.2); về năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự”.

[3] Xét thấy bà H là người đã mất năng lực hành vi dân sự, nên ông K yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố bà H mất năng lực hành vi dân sự, chỉ định Ông (là chồng) làm người giám hộ là đúng với quy định tại Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 22, khoản 1 Điều 46, Điều 47, khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Dân sự. Do đó, Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông K, phù hợp với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tại phiên họp.

[4] *Về lệ phí giải quyết việc dân sự*: Ông Đoàn K thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền lệ phí theo quy định tại Điều 12 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[5] *Về chi phí tố tụng khác*: Chi phí trưng cầu giám định là 1.233.800đ (*một triệu hai trăm ba mươi ba ngàn tám trăm đồng*) ông Đoàn K phải chịu (đã nộp và chi trả xong theo Phiếu thu tiền ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực miền Trung).

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các Điều 371, 372, 376 và 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 22, khoản 1 Điều 46, Điều 47, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58, khoản 1 Điều 59 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Đoàn K về việc “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”.

Tuyên bố: Bà Phan Thị Tuyết H – sinh năm: 1950 (số CMND: 201329..., cấp ngày 20 tháng 02 năm 2014 tại Công an thành phố Đà Nẵng), nơi cư trú: Đường T, phường D, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng là người mất năng lực hành vi dân sự.

Ông Đoàn K - sinh năm: 1948 (số CMND: 200031..., cấp ngày 20 tháng 02 năm 2014 tại Công an thành phố Đà Nẵng), nơi cư trú: Đường T, phường D, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng là người giám hộ đương nhiên của bà Phan Thị Tuyết H. Ông Đoàn K thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58 và khoản 1 Điều 59 của Bộ luật Dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Đoàn K được miễn nộp tiền lệ phí.

3. Chi phí tố tụng khác: Chi phí trưng cầu giám định là 1.233.800đ (*một triệu hai trăm ba mươi ba ngàn tám trăm đồng*) ông Đoàn K phải chịu (đã nộp và chi trả xong).

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (*mười*) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (*mười*) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND quận Thanh Khê;
- CCTHADS quận Thanh Khê;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Nguyễn Đức Tuấn